

Số: 59/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố SL, ngày 18 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 100/2025/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 4 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Minh H1, sinh năm 1973. Địa chỉ: Tổ 1, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Chị Đặng Thị Thu H2 (tên gọi khác: Đặng Thị H2, Đặng Thu H2), sinh năm 1975. Địa chỉ: Tổ 1, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Minh H1 và chị Đặng Thị Thu H2.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh Trần Minh H1 và chị Đặng Thị Thu H2 có 02 con chung là: cháu Trần Đăng Trung, sinh ngày 26/3/2000 và cháu Trần Đăng Nhật Hằng, sinh ngày: 17/02/2008.

Anh Trần Minh H1 và chị Đặng Thị Thu H2 tự nguyện thỏa thuận và thống nhất:

Cháu Trần Đăng T, sinh ngày 26/3/2000 đã trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Chị Đặng Thị Thu H2 được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Đăng Nhật H3, sinh ngày 17/02/2008 cho đến khi cháu H3 trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này; không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Anh Trần Minh H1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Đặng Thị Thu H2 không yêu cầu.

- *Về tài sản chung*: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- *Về tài sản riêng*: Không có.

- *Về nợ chung*: Không có.

- *Về án phí*: Anh Trần Minh H1 tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003178, ngày 09 tháng 4 năm 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố SL, tỉnh Sơn La. Trả lại cho anh Trần Minh H1 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND TP. Sơn La;
- Chi cục THADS TP. Sơn La;
- UBND phường QT (đề vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

THẨM PHÁN

Lò Thị Mai Hương